TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57 /2018/HSPT
Ngày: 13-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bạch Đăng Thi.

Các thẩm phán: Ông Ngô Quang Dũng

Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Thị Tố Hoa – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Bà Lâm Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 13/6/2018 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét mở phiên tòa công khai xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 80/2018/TLPT-HS ngày 26/4/2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn Q do có kháng cáo của bị cáo Q với bản án hình sự sơ thẩm số 09/2018/HSST ngày 15/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Họ và tên: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1991; Tên gọi khác: Không có; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn 3 (LH), xã X, huyện L, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp:Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 07/12; Bố: Nguyễn Văn M, sinh năm 1955; Mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1960 (đã chết); Bị cáo chưa có vợ và con. Nhân thân: Năm 2009 bị Công an xã X, huyện L xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Tiền án: Bản án số 62/HSST ngày 27/9/2009 Toà án nhân dân huyện Lạng Giang xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trộm cắp 10 vụ, trong đó có 01 vụ trị giá tài sản 7.500.000đ). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/12/2011; Bản án số 66/HSST ngày 27/7/2012 Toà án nhân dân huyện Lạng Giang xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trộm cắp xe đạp trị giá tài sản 1.550.000đ). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/12/2012; Bản án số 67/HSST ngày 30/7/2013 Toà án nhân dân huyện Lạng Giang xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trộm cắp tiền, tổng số tiền là 368.000đ). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/4/2014; Bản án số 36/HSST ngày 18/6/2015 Toà án nhân dân huyện Lạng Giang xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trộm cắp chó, trị giá tài sản 1.700.000đ). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/10/2015; Bản án số 10/HSST ngày 02/02/2016 Toà án nhân dân huyện Lạng Giang xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 495.000đ). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/6/2017,chấp hành xong án phí HSST và DSST ngày 06/10/2017.Tiền sự: Không có; Bị cáo bị bắt truy nã bị tạm

giam từ ngày 03/01/2018 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt).

Ngoài ra vụ án còn có 01 bị cáo khác, một số bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H1, sinh năm 1984 và Nguyễn Văn Q, sinh năm 1991 là anh em ruột đều trú tại: Thôn 3 (LH), xã X, huyện L, tỉnh B là các đối tượng nghiện ma tuý và hiện đều đang có tiền án về tội " Trộm cắp tài sản" chưa được xoá án tích.

Trong khoảng thời gian từ ngày 18/7/2017 đến 12/11/2017, H1 đã cùng Q thực hiện 01 vụ trộm cắp; Q cùng C, H1 và B trộm cắp 03 vụ trộm cắp trên địa bàn huyện L, tỉnh B; cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Trưa ngày 18/7/2017, Giáp Văn C, sinh năm 1983 ở thôn CV, xã Tân H1, huyện L (tên khác H2) đi xe mô tô Wave mầu đỏ, BKS 98L7-7199 đến nhà Nguyễn Văn Q chơi. Sau khi ăn cơm song thì Q và C rủ nhau xuống thành phố B để mua ma tuý sử dụng. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi C điều khiển xe mô tô chở Q đi trên Quốc lộ 1A đến đoạn ngã tư thị trấn V thì rẽ pH theo đường tỉnh lộ 295 hướng đi Bảo Sơn - Lục Nam. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn A, xã Y, huyện L, Q quan sát thấy anh Nguyễn Văn H3, sinh năm 1992 ở T, xã D, huyện LN, tỉnh B đang điều khiển xe mô tô đi phía trước cùng chiều, phía sau anh H bên trái có chở 01 thùng chè khô (chè mạn) gồm 02 túi chè để theo chiều dựng đứng, trọng lượng mỗi túi 5,5 kg (để trong thùng xốp không có lắp đậy). Q nảy sinh ý định trộm cắp tài sản và nói với C, đi sát vào để lấy túi chè, C đồng ý. Sau đó, C điều khiển xe mô tô vượt bên trái xe mô tô anh H3 đang điều khiển, lợi dụng anh H3 không để ý, Q dùng tay phải nhấc lấy 01 túi chè rồi bỏ sang yên xe của mình, khi Q vừa trộm cắp được thì C tăng ga vượt lên. Khi xe C điều khiển chở Q vừa vượt bên trái xe anh H3 lên thì anh H3 nhìn thấy Q có cầm 01 túi chè, anh H3 quay lại phía sau thì phát hiện ở thùng xốp bên trái bị mất 01 túi chè, anh H3 điều khiển xe đuổi theo. Khi đi đến đoạn Cống Kho (thôn T), xã TH, huyện L thì C rẽ phải và đi thẳng về nhà Q, sau đó Q mang túi chè khô vào để ở giường và dùng tấm vải mỏng cũ đậy lên, còn C đi về nhà. Khi anh H3 đuổi đến đây thì không thấy C và Q đâu, ngày 18/7/2017, anh H3 đến Công an huyện Lạng Giang trình báo sự việc.

Ngày 19/7/2017, nhận thấy hành vi trộm cắp của mình là sai Q và C đã đến Công an huyện Lạng Giang đầu thú và khai nhận về hành vi trộm cắp 01 túi chè khô vào tối ngày 18/7/2017. Cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Q thu giữ: 01 túi chè khô đựng trong túi nilon, bên ngoài túi chè ghi "20" được thu giữ tại cuối giường ngủ được trùm lên một miếng vải mỏng đã cũ; 01 chiếc xe mô tô Honda Wave mầu đỏ, BKS 98L7-7199; 01 mũ bảo hiểm mầu ghi, có kính chắn gió; 01 mũ bảo

hiểm mầu trắng đã dập vỡ, không có kính chắn gió; 01 miếng vải đã cũ trùm bọc trên túi chè khô; Cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang đã tiến hành xác định trọng lượng 01 túi chè khô đựng trong túi nilon, bên ngoài túi chè ghi "20", có trọng lượng 5,5 kg.

Ngày 20/7/2017, Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang đã ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản. Tại Kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐ ngày 21/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lạng Giang định giá 01 túi chè có trọng lượng 5,5 kg có trị giá 1.100.000đồng .

Đối với Giáp Văn C đã có hành vi cùng Q trộm cắp 01 túi chè khô, trọng lượng 5,5 kg. Quá trình điều tra xác định C chưa có tiền án, tiền sự về tội chiếm đoạt tài sản; trị giá tài sản không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 17/01/2018, Công an huyện Lạng Giang đã ra Quyết định xử phạt hành chính, với số tiền 1.500.000đồng.

Đối với 01 chiếc xe mô tô Honda Wave mầu đỏ, BKS 98L7-7199, quá trình điều tra xác định là của C đã cùng Q dùng làm phương tiện để trộm cắp 01 túi chè, do tại thời điểm đó nhận thức cho rằng Q không phạm tội nên Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang đã chuyển hồ sơ cho Đội xây dựng phong trào phụ trách xã để xử lý và xác định đây là phương tiện vi phạm hành chính nên ngày 22/7/2017, Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang đã trả lại chiếc xe mô tô nói trên cho C, sau đó C khai đã bán với giá 500.000đồng cho người không quen biết nên không thu hồi được để xử lý.

Về vật chứng: 01 túi chè trọng lượng 5,5 kg, sau khi thu giữ ngày 29/7/2017, Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang đã trả lại cho anh Nguyễn Văn H3, anh H3 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về bồi thường. Còn 01 mũ bảo hiểm mầu ghi, có kính chắn gió; 01 mũ bảo hiểm mầu trắng đã dập vỡ, không có kính chắn gió và 01 miếng vải đã cũ trùm bọc trên túi chè khô Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang chuyển cùng vụ án để giải quyết.

- Vụ thứ 2: Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 4/10/2017, Nguyễn Văn H1 điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Văn Q đi từ nhà sang nhà anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1962 ở thôn C, xã T, huyện L (là chú ruột) mục đích để Q, H1 xin tiền mua ma túy sử dụng. Song do anh T không có nhà nên H1 và Q không xin được tiền. Sau đó, H1 điều khiển xe mô tô (xe cũ không có Biển kiểm soát) chở Q đi lòng vòng trong các khu dân cư để tìm tài sản trộm cắp bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Khi H1 lái xe đến cổng nhà chị Hoàng Thị N , sinh năm 1986 ở thôn S, thị trấn V, huyện L, tỉnh B thấy cửa cổng mở, cửa nhà chính đóng, không có ai ở nhà và thấy tại vị trí hiên nhà bên tay trái hướng từ ngoài nhìn vào có lắp đặt một máy bơm nước mầu xanh, công suất 0,37KW, hiệu SENG WANG. H1 xuống xe đi vào trong dùng hai tay tháo máy bơm ra khỏi vị trí lắp đặt mang ra xe nơi Q đứng đợi. Thấy H1 lấy được máy bơm mang ra, Q nổ máy rồi chở H1 mang máy bơm về nhà. Khi H1 và Q mang máy bơm về nhà thì ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1955 (là bố) hỏi H1 và Q có trộm cắp máy bơm nước của nhà dân ở thôn S không thì H1 và Q thừa nhận trộm cắp chiếc máy bơm. Sau đó, ông Mùa bảo Q và H1 đem trả

máy bơm nước và xin lỗi người bị trộm cắp tài sản nhưng Q và H1 sợ đem trả sẽ bị người dân đánh nên bảo ông M mang máy bơm đi trả hộ đồng thời chỉ địa điểm nhà trộm cắp máy bơm nước. Ông M mang chiếc máy bơm đến gia đình chị Hoàng Thị N thì gặp và trả chiếc máy bơm cho anh Ngô Văn H4, sinh năm 1982 (chồng chị N). Ngày 05/10/2017, chị N có đơn trình báo Cơ quan Công an về việc gia đình bị trộm cắp 01 máy bơm nước và đề nghị điều tra làm rõ xử lý người vi phạm theo quy định pháp luật.

Ngày 12/10/2017, Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang đã ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản. Tại Kết luận định giá tài sản số 56/KL-HĐ ngày 16/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lạng Giang định giá 01 máy bơm nước mầu xanh, công suất 0,37KW, hiệu SENG WANG có trị giá 300.000đồng.

Đối với chiếc xe mô tô không có Biển kiểm soát mà H1 và Q dùng làm phương tiện trộm cắp máy bơm, H1 khai là xe cũ nát, sau khi sự việc xảy ra H1 đã bán cho một người không quen biết được 100.000đồng, Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang không thu giữ được.

Về vật chứng vụ án: 01 máy bơm nước mầu xanh, công suất 0,37KW, hiệu SENG WANG, sau khi Q và H1 trộm cắp thì ông Nguyễn Văn M đã mang đến trả lại gia đình chị N. Chị N và anh H4 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về bồi thường.

- Vụ thứ 3: Vào khoảng 14 giờ ngày 12/11/2017, Nguyễn Văn B, sinh năm 1974 ở thôn Đ, xã T, huyện LN, tỉnh B điều khiển xe mô tô kiểu Wave, mầu xanh, Biển kiểm soát 98H6-6045 đi sang khu vực thị trấn K, huyện L mục đích mua ma tuý để sử dụng. Sau khi sử dụng ma tuý thì B gặp Nguyễn Văn Q, do cùng là bạn nghiện nên Q có nhờ B chở Q về nhà, B đồng ý. Khi đi đến khu vực đồi dứa thuộc thôn K11, xã H, huyện L, B quan sát thấy có 01 con gà trống mầu lông tía đỏ của gia đình anh Trần Đình T1, sinh năm 1968 ở thôn HT, xã H, huyện L đang kiếm ăn ven đường, B nảy sinh ý định trộm cắp con gà trên. B dừng xe bảo Q điều khiển, khi Q điều khiển xe mô tô đi sát con gà thì B ngồi phía sau nhảy xuống vồ con gà song không vồ được. Lúc này, anh T1 đang ở trên đồi phun thuốc sâu nhìn thấy và có gọi điện cho một số người dân ở đầu làng chặn lại. B và Q phát hiện thấy có người lên đã quay đầu xe đi ra hướng Quốc lộ 37, khi đi được khoảng 200m thì Q phát hiện ở sát đường bên tay phải theo hướng đi có một số bao phân bón NPK của gia đình anh Trần Quốc B1, sinh năm 1959 ở K11, xã H, huyện L dùng để bón dứa, Q nói để em lấy mấy bao lân, đồng thời Q đỗ xe lại và xuống xe tiến lại phía đống lân rồi Q trộm cắp 02 bao lân bê để lên yên xe rồi cùng B tiếp tục đi. Khi Q và B đi đến đầu làng thì bị các anh Đỗ Minh N, sinh năm 1974; anh Đỗ Minh N1, sinh năm 1976 và anh Vi Văn T3, sinh năm 1966 đều ở thôn HT, xã H, huyện L cùng một số người dân, người đi đường chặn xe đuổi bắt. Q và B bỏ xe mô tô cùng 02 bao lân chạy mỗi người một hướng, quá trình bỏ chạy Q và B bị một số người dân, người đi đường bắt giữ và đánh gây thương tích. Cùng ngày sau khi tiếp nhận thông tin, Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang tiến hành xác định hiện

trường thu giữ 01 xe mô tô BKS 98H6- 6045; 02 bao phân bón mầu trắng trên mỗi bao bên ngoài ghi "phân bón hỗn hợp NPK Bắc Giang 10-5-3 + TE khối lượng tịnh 25kg; Đồng thời, tiến hành kiểm tra dấu vết trên thân thể Nguyễn Văn B xác định "vết bầm tím dài 15 cm, diện 03 cm ở vùng thắt lưng bên trái; vùng bắp chân bên trái bị sưng tấy" (BL 208). Kiểm tra dấu vết trên thân thể Nguyễn Văn Q xác định "trên vùng phần đỉnh đầu bên phải có 01 vết thương rách da dài 04 cm đã cầm máu" . Sau khi xác định thương tích, Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang đã bàn giao đối tượng Q và B cho gia đình chờ xử lý.

Ngày 12/11/2017, Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang tiến hành xác định trọng lượng 01 con gà trống ta mầu lông tía đỏ có trọng lượng 2,5 kg.

Ngày 15/11/2017, Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang đã ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản (02 bao phân bón). Tại Kết luận định giá tài sản số 59/KL-HĐ ngày 16/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lạng Giang định giá 02 bao lân mầu trắng bên ngoài ghi phân bón hỗn hợp NPK Bắc Giang 10-5-3 + TE loại 25 kg/bao trị giá 200.000đồng.

Ngày 11/01/2018, Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang có yêu cầu định giá tài sản 01 con gà. Tại Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐ ngày 15/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lạng Giang định giá 01 con gà trống ta mầu lông tía đỏ, trọng lượng 2,5 kg có trị giá 225.000 đồng.

Đối với thương tích của mình thì Q và B không biết ai là người gây ra cho mình; các anh N1, N2, T3 khai cũng không biết thương tích trên người Q và B là do ai gây nên. Cùng ngày 18/01/2018, Q và B đã có đơn xin từ chối giám định thương tích nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với Nguyễn Văn B có hành vi trộm cắp 01 con gà, 02 bao phân bón cùng Nguyễn Văn Q, quá trình điều tra xác định B chưa có tiền án, tiền sự về tội chiếm đoạt tài sản, trị giá tài sản trộm cắp là 425.000đồng không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 18/01/2018, Công an huyện Lạng Giang đã ra Quyết định xử lý hành chính.

Về vật chứng vụ án: 01 chiếc xe mô tô kiểu Wave, mầu xanh, Biển kiểm soát 98H6-6045 đã thu giữ, quá trình điều tra xác định là của B, Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang chuyển cùng hồ sơ vụ án để giải quyết. Còn 02 bao phân bón hỗn hợp NPK ngày 11/01/2018, Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang đã trả lại cho anh Trần Quốc B1, anh B1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về bồi thường.

Đối với vụ án trên, ngày 26/12/2017, Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang đã ra Quyết định khởi tố bị can và ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Văn Q song Q không có mặt ở địa phương nên không thực hiện được Lệnh bắt. Ngày 03/01/2018, Cơ quan điều tra đã ra Lệnh truy nã đối với Nguyễn Văn Q uân, cùng ngày đã bắt được Q. Tại biên bản bắt người đang bị truy nã ngày 03/01/2018 thu giữ: Số tiền 390.000đồng; 01 xe mô tô kiểu dáng Dream, không

BKS, có số máy ZS152FMH 81029150, số khung LLKXCG 001LX016370; 01 thanh kim loại hình hộp dài 6m, rộng 10 cm, cao 05 cm bám dính nhiều xi măng.

Quá trình điều tra, Q khai số tiền 390.000đồng bị thu giữ là tiền cá nhân không liên quan đến việc trộm cắp; còn 01 xe mô tô kiểu dáng Dream, không BKS là do Q mượn của một đối tượng tên B2, Q không rõ địa chỉ; còn 01 thanh kim loại là Q nhặt được ở ven đường không phải do trộm cắp.

Đối với 01 xe mô tô kiểu dáng Dream, không BKS có số máy ZS152FMH 81029150, số khung LLKXCG 001LX016370, Cơ quan điều tra đã tiến hành tra cứu song không thuộc xe vật chứng, không xác định được dữ liệu nguồn gốc xe. Mặt khác, quá trình điều tra Q khai là xe mượn của đối tượng tên B2 là bạn nghiện ở khu vực thị trấn K, huyện L, Q không biết cụ thể về đối tượng B2 có tên tuổi và nhà ở đâu nên Cơ quan điều tra chưa xác minh làm rõ được nên cần tách chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream, không BKS (thu giữ khi bắt truy nã Q) ra để Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang tiếp tục điều tra, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với 01 thanh kim loại hình hộp dài 6 m, rộng 10 cm, cao 05 cm bám dính nhiều xi măng, Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu song đến nay không xác định được, chuyển cùng hồ sơ để giải quyết.

Đối với hành vi mua và sử dụng ma tuý của Q, H1, C, B thì ngoài lời khai của các đối tượng về việc mua, sử dụng ma tuý; vật chứng cũng không thu giữ được; các đối tượng bán ma tuý cho Q, H1, C, B đều không biết là ai, ở đâu nên không có căn cứ điều tra, xác minh làm rõ.

Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2018/HSST ngày 15/3/2018 của TAND huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Q và bị cáo Nguyễn Văn H1 phạm tội Trộm cắp tài sản .

Áp dụng khoản 1 Điều 138, Điều 33; Điều 20; Điều 53; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 17; Điều 58; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2018. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Ngoài ra bản án còn tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn H1 08 tháng tù, tuyên phần xử lý vật chứng, phần án phí, quyền kháng cáo, quyền thi hành án theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 27/3/2018 bị cáo Nguyễn Văn Q kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt với lý do án sơ thẩm xử nặng.

Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn Q giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a

khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Q không tranh luận gì.

Bị cáo Nguyễn Văn Q nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q đã được làm trong thời hạn kháng cáo và gửi đến Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp. Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Trong khoảng thời gian từ ngày 18/7/2017 đến 12/11/2017, Nguyễn Văn Q trộm cắp 03 vụ; Nguyễn Văn H1 trộm cắp 01 vụ trên địa bàn huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; cụ thể các vụ như sau:

- Vụ 1: Khoảng hơn 17 giờ ngày 18/7/2017 tại đường tỉnh lộ 295 thuộc thôn A, xã Y, huyện L. Nguyễn Văn Q có hành vi trộm cắp 01 túi chè (chè mạn) có trọng lượng 5,5 kg, trị giá 1.100.000đồng của anh Nguyễn Văn H3, sinh năm 1992 ở T, xã D, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

- Vụ 2: Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 4/10/2017, Nguyễn Văn H1 và Nguyễn Văn Q có hành vi trộm cắp 01 máy bơm nước mầu xanh, công suất 0,37KW, hiệu SENG WANG có trị giá 300.000đồng của chị Hoàng Thị N , sinh năm 1986 ở thôn Sơn Lập, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Vụ 3: Vào khoảng 14 giờ ngày 12/11/2017, Nguyễn Văn Q có hành vi trộm cắp 01 con gà trống mầu long tía đỏ, trọng lượng 2,5kg, có trị giá 225.000đồng của anh Trần Đình T1, sinh năm 1968 ở thôn HT, xã H, huyện L và 02 bao lân mầu trắng bên ngoài ghi phân bón hỗn hợp NPK Bắc Giang 10-5-3 + TE loại 25kg/bao có trị giá 200.000đồng của anh Trần Quốc B1, sinh năm 1959 ở K11, xã H, huyện L.

Tổng trị giá tài sản Nguyễn Văn Q trộm cắp là 1.825.000đồng.

Như vậy hành vi của Nguyễn Văn Q đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Từ những nội dung trên án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q thấy: Tại phiên tòa, bị cáo Q chỉ có yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nên các vấn đề khác của bản án sơ thẩm Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét giải quyết.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Án sơ thẩm xác định bị cáo là người có nhân thân xấu và có nhiều tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích là đúng, song buộc bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội nhiều lần theo điểm g

khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi năm 2009 và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017 là không có căn cứ, bởi vì đây chỉ là tình tiết định tội, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Án sơ thẩm xác định trong quá trình điều tra truy tố xét xử bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi năm 2009 là có căn cứ.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Tổng trị giá tài sản mà bị cáo Q trộm cắp là 1.825.000 đồng nhưng bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Tại quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, mức án cấp sơ thẩm xét xử là có căn cứ và không nặng đối với bị cáo, nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Do bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn tiền án phí hình sự phúc thẩm theo điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 138, Điều 33; Điều 20; Điều 53; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 03/01/2018.

[2]. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Miễn tiền án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn Q.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an tỉnh Bắc Giang;
- STP Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Bạch Đăng Thi